

Phù Liễn, ngày 17 tháng 12 năm 2025

Số: **01** /HD-MTTQ-BTT

HƯỚNG DẪN

Việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2026 - 2031

- Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; căn cứ Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN, ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

- Căn cứ Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15, ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung;

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị được thông báo phân bổ thực hiện việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

A. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được tiến hành trong khoảng thời gian từ ngày **17 tháng 12 năm 2025** đến ngày **25 tháng 01 năm 2026**.

B. GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG

I. NỘI DUNG, THỦ TỤC, TRÌNH TỰ GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ

Sau khi nhận được Thông báo phân bổ giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc giới thiệu người ứng cử theo trình tự các bước sau đây:

BƯỚC 1

Họp ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị để dự kiến người giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường

1. Thành phần dự họp:

- a) Ban lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội phường;
- b) Ban lãnh đạo cơ quan đối với cơ quan nhà nước;
- c) Ban lãnh đạo tổ chức, đơn vị đối với đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế và Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức, đơn vị (nếu có);
- d) Chỉ huy đơn vị đối với đơn vị vũ trang nhân dân;
- đ) Thành phần ban lãnh đạo của cơ quan, tổ chức, đơn vị được xác định theo quy chế, điều lệ về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Trường hợp quy chế, điều lệ không xác định thành phần ban lãnh đạo thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào quy định về cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị để xác định thành phần ban lãnh đạo.

1.2. Trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp:

- a) Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị, chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân giới thiệu mục đích, yêu cầu của cuộc họp, dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng người được phân bổ giới thiệu ứng cử, tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân và các bước tiến hành để lập danh sách giới thiệu người ứng cử;
- b) Những người dự họp thảo luận về dự kiến giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường để lấy ý kiến nhận xét của hội nghị cử tri nơi công tác;
- c) Thông qua biên bản cuộc họp (theo Mẫu số 02/BCĐBHHĐND-MT ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15).

BƯỚC II

Hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác đối với người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường (Thực hiện theo quy định tại các điều 1, 3 và 4 của Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15).

1. Tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác

1.1. Hội nghị cử tri nơi công tác để lấy ý kiến nhận xét và bày tỏ sự tín nhiệm của cử tri nơi công tác hoặc nơi làm việc đối với người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường (gồm người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử) được tổ chức ở nơi người ứng cử đang công tác hoặc làm việc (nếu có). Trường hợp người ứng cử có nhiều nơi công tác hoặc nơi làm việc thì tổ chức lấy ý kiến của cử tri nơi người đó công tác hoặc làm việc thường xuyên.

1.2. Thẩm quyền chủ trì và triệu tập hội nghị cử tri nơi công tác được thực hiện như sau:

a) Người ứng cử đang làm việc tại đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi làm việc do người đứng đầu đơn vị, tổ chức phối hợp với Ban chấp hành công đoàn (nếu có) triệu tập và chủ trì hội nghị.

b) Người ứng cử đang công tác tại các đơn vị vũ trang nhân dân thì việc tổ chức hội nghị quân nhân để lấy ý kiến do lãnh đạo, chỉ huy đơn vị triệu tập và chủ trì hội nghị.

c) Người ứng cử đang công tác tại Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội phường thì việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác được thực hiện tại Hội nghị liên tịch giữa Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội phường. Người đứng đầu Đảng ủy phường triệu tập và chủ trì hội nghị.

1.3. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị là người ứng cử thì cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp với Ban chấp hành công đoàn (nếu có) triệu tập và chủ trì hội nghị.

1.4. Đối với nơi có dưới 100 cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể cử tri để lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường và phải bảo đảm số lượng cử tri tham dự hội nghị đạt ít nhất là hai phần ba tổng số cử tri được triệu tập. Đối với nơi có từ 100 cử tri trở lên thì có thể tổ chức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại diện cử tri và phải bảo đảm có ít nhất là 70 cử tri tham dự hội nghị. Tùy đặc điểm, tình hình thực tế của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp với Ban chấp hành công đoàn (nếu có) phân bổ số lượng người để các đơn vị trực thuộc cử đại diện tham dự.

1.5. Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường được mời tham dự hội nghị.

2. Nội dung và biên bản hội nghị cử tri

2.1. Tại hội nghị cử tri nơi công tác và hội nghị cử tri nơi cư trú, cử tri đối chiếu với tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân để nhận xét, bày tỏ sự tín nhiệm đối với người ứng cử.

2.2. Biên bản hội nghị cử tri phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị; trong đó, phải ghi rõ tổng số cử tri được triệu tập, số lượng cử tri có mặt, ý kiến phát biểu và sự tín nhiệm của cử tri đối với từng người ứng cử.

2.3. Việc gửi biên bản hội nghị thực hiện như sau:

Biên bản hội nghị cử tri nơi công tác lấy ý kiến về người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường phải được gửi cùng biên bản hội nghị ban

lãnh đạo của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác nhận xét về người được giới thiệu ứng cử đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường trước khi hội nghị hiệp thương lần thứ hai được tổ chức.

Biên bản hội nghị ban lãnh đạo của cơ quan, tổ chức, đơn vị nhận xét về người được giới thiệu ứng cử được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết liên tịch hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

3. Trình tự tổ chức hội nghị cử tri

3.1. Người chủ trì hội nghị tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu dự hội nghị. Người chủ trì có trách nhiệm sau đây:

- a) Giới thiệu mục đích, yêu cầu của hội nghị.
- b) Giới thiệu Thư ký hội nghị đề hội nghị quyết định.
- c) Báo cáo về số lượng cử tri được mời, số lượng cử tri có mặt.
- d) Giới thiệu danh sách người ứng cử.

đ) Đọc tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 5 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và những trường hợp không được ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 37 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

3.2. Thư ký hội nghị đọc tiểu sử tóm tắt của từng người ứng cử.

3.3. Cử tri phát biểu ý kiến đối với từng người ứng cử.

3.4. Người ứng cử phát biểu.

3.5. Đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử phát biểu ý kiến.

3.6. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 05 đến 15 thành viên.

3.7. Hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay thì Tổ kiểm phiếu đếm, tính kết quả biểu quyết đối với từng người ứng cử.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu lấy ý kiến của cử tri nơi công tác phải đóng dấu của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc Ban chấp hành công đoàn (nếu có); phiếu lấy ý kiến của cử tri nơi cư trú phải đóng dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường hoặc của Ủy ban nhân dân phường. Trên phiếu lấy ý kiến ghi rõ họ và tên người ứng cử (theo Mẫu số 07/PLYK kèm theo Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15).

3.8. Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu (theo Mẫu số 06/BBKP kèm theo Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15). Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết.

3.9. Hội nghị thông qua biên bản hội nghị cử tri (theo Mẫu số 01/HNCT).

Lưu ý: Trường hợp người được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân không đạt sự tín nhiệm của trên 50% tổng số cử tri tham dự hội nghị cử tri nơi công tác thì ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức việc giới thiệu người khác.

BƯỚC III

Hội nghị ban lãnh đạo mở rộng của cơ quan, tổ chức, đơn vị để thảo luận, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường

1. Thành phần dự hội nghị

a) Đối với tổ chức chính trị, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc.

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội phường, thành phần dự hội nghị gồm Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, người đứng đầu của tổ chức thành viên; Ban Thường vụ và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc của tổ chức giới thiệu.

c) Đối với Hội đồng nhân dân phường thành phần dự hội nghị gồm Thường trực Hội đồng nhân dân và đại diện lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân. Đối với Ủy ban nhân dân phường, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo Ủy ban nhân dân và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân.

d) Đối với các đơn vị sự nghiệp, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo, đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc (nếu có) và đại diện Ban Chấp hành Công đoàn (nếu có).

e) Đối với tổ chức kinh tế, thành phần dự hội nghị gồm ban lãnh đạo, người đứng đầu các phòng, ban, phân xưởng, trạm, trại và đại diện Ban Chấp hành Công đoàn (nếu có).

f) Đối với đơn vị vũ trang nhân dân, thành phần dự hội nghị gồm chỉ huy đơn vị, đại diện Ban Chấp hành Công đoàn (nếu có), đại diện quân nhân và chỉ huy các đơn vị cấp dưới trực tiếp;

g) Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được dự kiến giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thì cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị triệu tập và chủ trì hội nghị;

h) Đơn vị trực thuộc hoặc đơn vị cấp dưới trực tiếp của cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại các điểm a, b, d, f của Mục này được xác định theo quy chế, điều lệ hoặc quy định về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Trình tự, thủ tục tổ chức hội nghị

a) Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị, chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân báo cáo tình hình và kết quả hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác đối với từng người được dự kiến giới thiệu ứng cử;

b) Những người dự hội nghị thảo luận và biểu thị sự tán thành của mình đối với từng người được giới thiệu ứng cử bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 03 đến 05 người. Trường hợp quyết định biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu giới thiệu phải đóng dấu của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản (theo Mẫu số 06/BBKPHN ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15).

c). Hội nghị thông qua biên bản và danh sách người được giới thiệu ứng cử (theo Mẫu số 03/BCĐBBHĐND-MT và Mẫu số 04/BCĐBBHĐND-MT ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15).

II. BIÊN BẢN HỘI NGHỊ

1. Việc gửi biên bản (Thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 52 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân):

Cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường phải chuyển biên bản hội nghị cử tri nơi công tác và biên bản hội nghị lãnh đạo mở rộng của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình về việc thảo luận, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

2. Thời gian: Hoàn thành **trước** ngày **26** tháng **01** năm **2026**.

3. Địa điểm nộp: Trụ sở Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Phù Liễn (*qua đồng chí Đồng Thị Hải Linh - Chuyên viên Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, địa chỉ số 240, đường Hoàng Quốc Việt, phường Phù Liễn, Hải Phòng*).

III. NỘP HỒ SƠ CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ

Căn cứ vào kết quả của hội nghị ban lãnh đạo mở rộng, cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm hướng dẫn người của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình được lựa chọn, giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường làm hồ sơ ứng cử theo quy định tại Điều 35 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia.

IV. GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG Ở TỔ DÂN PHỐ (thực hiện theo quy định tại Chương II của Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH14)

1. Nội dung, trình tự dự kiến người của tổ dân phố để giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường

1.1. Trưởng Ban công tác Mặt trận phối hợp với Chi hội trưởng các đoàn thể hợp với Bí thư Chi bộ hoặc Tổ trưởng tổ dân phố để dự kiến người của tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường theo thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường về việc phân bổ số lượng và cơ cấu, thành phần.

1.2. Trưởng Ban công tác Mặt trận triệu tập và chủ trì hội nghị gồm toàn bộ thành viên của Ban công tác Mặt trận để thảo luận, dự kiến người của tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

1.3. Trình tự tổ chức hội nghị được thực hiện như sau:

a) Trưởng Ban công tác Mặt trận giới thiệu mục đích, yêu cầu của hội nghị, cử Thư ký hội nghị và đọc thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường về việc phân bổ số lượng, cơ cấu, thành phần người của tổ dân phố được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường; tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 5 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và những trường hợp không được ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 37 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Trưởng Ban công tác Mặt trận nêu dự kiến người của tổ dân phố để giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

c) Hội nghị thảo luận và nhận xét về người được dự kiến giới thiệu ứng cử.

d) Trưởng Ban công tác Mặt trận tổng hợp ý kiến và kết luận hội nghị.

đ) Hội nghị thông qua biên bản hội nghị (theo Mẫu số 03/HNMT kèm theo Nghị quyết số 101).

2. Hội nghị cử tri giới thiệu người của tổ dân phố ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường

2.1. Trưởng Ban công tác Mặt trận phối hợp với Tổ trưởng tổ dân phố gửi giấy mời tham dự hội nghị cử tri giới thiệu người của tổ dân phố ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường. Thành phần mời dự hội nghị gồm:

a) Cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình.

Đối với nơi có dưới 100 cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể cử tri và phải bảo đảm số lượng cử tri tham dự hội nghị đạt ít nhất là 50% tổng số cử tri được triệu tập. Đối với nơi có từ 100 cử tri trở lên thì có thể tổ chức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình và phải bảo đảm có ít nhất là 55 cử tri tham dự hội nghị.

b) Toàn thể thành viên Ban công tác Mặt trận.

c) Tổ trưởng, Tổ phó tổ dân phố.

d) Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

2.2. Trình tự tổ chức hội nghị cử tri được thực hiện như sau:

a) Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban công tác Mặt trận chủ trì hội nghị cử tri, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu dự hội nghị; giới thiệu mục đích, yêu cầu của hội nghị; giới thiệu Thư ký hội nghị để hội nghị quyết định; báo cáo về số lượng cử tri được mời, số lượng cử tri có mặt.

b) Người chủ trì hội nghị đọc thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường về việc phân bổ số lượng và cơ cấu, thành phần người của tổ dân phố được giới thiệu ứng cử; đọc tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 5 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và những trường hợp không được ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 37 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

c). Đại diện Ban công tác Mặt trận đọc danh sách do Ban công tác Mặt trận dự kiến những người của tổ dân phố để giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường. Cử tri có thể giới thiệu thêm người ứng cử để hội nghị xem xét.

d) Hội nghị thảo luận về những người được giới thiệu ứng cử.

đ) Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 05 đến 15 thành viên.

e) Hội nghị quyết định biểu quyết danh sách chính thức những người của tổ dân phố được giới thiệu ứng cử bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay thì Tổ kiểm phiếu đếm, tính kết quả biểu quyết đối với từng người được giới thiệu ứng cử.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì phiếu lấy ý kiến của cử tri phải đóng dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường hoặc dấu của Ủy ban nhân dân phường. Trên phiếu lấy ý kiến ghi rõ họ và tên người ứng cử (theo Mẫu số 08/PLYK kèm theo Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15).

Người được giới thiệu ứng cử là người được trên 50% tổng số cử tri có mặt tín nhiệm. Trường hợp có nhiều người cùng được trên 50% tổng số cử tri có mặt tín nhiệm thì người được giới thiệu ứng cử được xác định theo kết quả biểu quyết tính từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng được phân bổ; trường hợp kết quả biểu quyết ngang nhau thì người chủ trì hội nghị lập danh sách những người đó để hội nghị biểu quyết lại và lấy người có kết quả biểu quyết cao hơn mà không cần phải đạt trên 50% tổng số cử tri có mặt. Trường hợp biểu quyết lại mà kết quả biểu quyết vẫn ngang nhau thì việc có biểu quyết tiếp hay không do hội nghị quyết định.

f) Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu (theo Mẫu số 06/BBKP kèm theo Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15). Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết.

g) Hội nghị thông qua biên bản hội nghị (theo Mẫu số 04/HNCT kèm theo Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15).

3. Việc gửi biên bản (Thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 52 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân): Ban công tác Mặt trận chuyển biên bản hội nghị cử tri ở tổ dân phố về thảo luận, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam phường ngay sau khi kết thúc Hội nghị.

Trên đây là Hướng dẫn việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2026 - 2031, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung hướng dẫn. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường để phối hợp giải quyết, hướng dẫn.

(Kèm theo hướng dẫn: Mẫu các biên bản hội nghị; Mẫu danh sách những người được giới thiệu ứng cử).

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo của Đảng ủy về công tác bầu cử (b/c);
- Ủy ban bầu cử phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN phường;
- Các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan;
- Ban CTMT các TDP;
- Lưu: VT; HSBC.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Minh Thúy

